

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-PT

Ngày: 19-5-2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.
Bà Võ Thị Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Bà Lữ Thị Xuân Dương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2021/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 17/2021/QĐ-PT ngày 06 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị T; cư trú tại: Thôn H, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H; cư trú tại: Thôn H1, xã C1, huyện P, tỉnh Bình Định (Có mặt).

- Người kháng cáo: Anh Nguyễn Xuân H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị T và anh Nguyễn Xuân H kết hôn ngày 16 tháng 4 năm 2015, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C1, huyện P. Theo chị T, sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống vẫn hạnh phúc bình thường cho đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H thường xuyên uống rượu về đánh chị, nhưng vì các con chị cố gắng chịu đựng, hy vọng anh H thay đổi, nhưng anh vẫn vậy, nên tháng 10/2020 vợ chồng mâu thuẫn gay gắt, mạnh ai nấy sống. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống không hạnh phúc, nên yêu cầu được ly hôn anh H. Còn anh H cho rằng sau khi kết hôn vợ chồng vẫn chung sống hạnh phúc bình thường. Tháng 10/2020 vợ chồng có những bất đồng trong cuộc sống, lúc cãi nhau, anh góp ý, chị không nghe, anh có tát tai chị, nên vợ chồng mâu thuẫn. Anh thấy vợ chồng mâu thuẫn không có gì lớn, con cái còn nhỏ, nên không đồng ý ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị T anh H thống nhất có 02 con chung là Nguyễn Võ Khánh B, sinh ngày 17/8/2016 và Nguyễn Võ Khánh N, sinh ngày 15/7/2019, đang ở với anh chị, sức khỏe bình thường. Chị T yêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Còn anh H yêu cầu được nuôi cháu B, để chị T nuôi cháu N, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

- Về tài sản chung: Chị T, anh H thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị T xin ly hôn anh Nguyễn Xuân H.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Võ Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Võ Khánh B, sinh ngày 17/8/2016 và Nguyễn Võ Khánh N, sinh ngày 15/7/2019.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu, nên không giải quyết.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị T, anh H không yêu cầu, nên không giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, anh Nguyễn Xuân H kháng cáo không đồng ý ly hôn. Nếu Tòa án cho vợ chồng anh ly hôn, anh yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Võ Khánh B.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng và đề nghị: Chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Xuân H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị T xin ly hôn anh Nguyễn Xuân H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân H kháng cáo yêu cầu được đoàn tụ, nhưng chị Võ Thị T không đồng ý. Thấy rằng: Chị T anh H đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 4 năm 2015, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống tại nhà mẹ chị T ở thôn H, xã C, huyện P. Cuộc sống chung vẫn hạnh phúc bình thường (tuy anh H có ăn nhậu, dẫn đến vợ chồng lời qua tiếng lại, xô xát lẫn nhau, nhưng cả hai vẫn thông cảm, bỏ qua cho nhau được), cho đến tháng 10/2020 phát sinh mâu thuẫn. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H khai nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do chị T có quan hệ ngoại tình và chụp ảnh chung với người đàn ông khác, nóng giận anh có đánh chị, nên chị gửi đơn xin ly hôn. Còn chị T cho rằng vợ chồng mâu thuẫn là do anh H ăn nhậu về đánh chị, chị có chụp ảnh chung với người đàn ông khác, là để anh H thấy vậy sẽ không như vậy nữa, chứ chị không có quan hệ ngoại tình.

Mặc dù Tòa vẫn kiên trì hòa giải, nhưng chị T vẫn yêu cầu được ly hôn. Trong khi đó, tại phiên tòa chị khai vẫn còn thương anh H, trước ngày xét xử phúc thẩm khoảng một tuần, anh chị vẫn chung sống cuộc sống vợ chồng với nhau. Còn anh H đã thấy thiếu sót bản thân, hứa sẽ sửa đổi, khắc phục và tha thiết xin được đoàn tụ. Xét thấy trình trạng hôn nhân của anh chị chưa đến mức trầm trọng, đời sống chung vẫn có thể kéo dài, mục đích của hôn nhân vẫn có thể đạt được. Do đó, chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Xuân H, sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu của chị T xin được ly hôn anh H, để tạo điều kiện cho anh chị có cơ hội hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, cùng nhau chung lo cho con cái là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] Theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV thì anh H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, hoàn trả lại anh H tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[3] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Xuân H, sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị T xin ly hôn anh H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV. Tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Xuân H, sửa bản án sơ thẩm.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị T xin ly hôn anh Nguyễn Xuân H.

2. Về án phí:

- Chị Võ Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng chị đã nộp theo biên lai thu số 0008996 ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, chị T đã nộp đủ.

- Anh Nguyễn Xuân H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại anh H 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009056 ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện P;
- Chi cục THA dân sự huyện P;
- Các bên đương sự;
- Lưu: HS, Tòa GD&NCTN.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Liên

